

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 907/2017/DS-PT

Ngày: 27-9-2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung.

Các Thẩm Phán: 1/ Bà Hà Thanh Thủy.
2/ Ông Ngô Thanh Nhân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Anh Nga – Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 333/DSPT ngày 11/8/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Do bản án số 683/2017/DS-ST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 735/2017/QĐPT-DS ngày 25/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 633/2017/QĐPT-DS ngày 15/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

Trụ sở: 1-7 Tòa nhà Thủ Đô, số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Điền, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tầng 9 số 1-1A-2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phạm Bích Loan, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 4 Bắc Ái, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Vũ Thị Kim Linh, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 56 Nguyễn Thái Học, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Đàm Thanh Sáu, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 21 Ngô Quyền, Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là nguyên đơn và ông Nguyễn Văn Điền là người đại diện trình bày:

Ngày 01/6/2010, bà Phạm Bích Loan ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Phòng giao dịch Bình Thạnh Hợp đồng tín dụng số C0100096-DHN ngày 01/06/2010 có nội dung:

Bà Loan vay số tiền 1.700.000.000 đồng; thời hạn vay 120 tháng, lãi suất: 17%/ năm, ngày giải ngân: 13/6/2010, ngày đến hạn: 03/06/2020, mục đích vay: Hoàn lại tiền mua nhà. Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, thửa đất số: 45 và 19, tờ bản đồ số: 256, tọa lạc tại địa chỉ số: 68/460 C Phạm Văn Chiêu, phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn với đất số: BB 639449, sổ vào sổ cấp GCN: CH 00638, do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 12/05/2010 thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng của bà Phạm Bích Loan.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Phạm Bích Loan đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 26/8/2014, bà Loan còn nợ VP Bank số tiền là: Nợ gốc: 1.640.000.000 đồng, nợ lãi: 1.671.894.767 đồng. Tổng nợ: 3.311.894.767 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngân hàng đồng ý cho bà Loan nộp số tiền 1.640.000.000 đồng để VPBank thu hồi nợ gốc và giải chấp tài sản thế chấp cho bà Loan. Số tiền lãi còn lại tạm tính đến nay là 2.655.575.386 đồng. Nay Ngân hàng rút yêu cầu khởi kiện về việc buộc bà Loan trả nợ gốc là 1.640.000.000 đồng và rút yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp. Ngân hàng chỉ yêu cầu bà Loan thanh toán số tiền lãi 2.529.180.667 đồng.

Bị đơn bà Phạm Bích Loan trình bày:

Bị đơn xác định có ký hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất như trình bày của nguyên đơn.

Riêng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi, bị đơn khẳng định yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc bà Loan trả số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: C0100096 –DNH ngày 01/06/2010 là không có cơ sở vì bà Loan hoàn tất nghĩa vụ trả nợ cho VP Bank.

Trong tất cả các văn bản, hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp thì VPBank đều xác nhận là phía bà Loan đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đối với khoản vay cho VP Bank; Theo đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do VP Bank phát hành ngày 08/4/2016 đã được chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Gò Vấp xác nhận ngày 13/04/2016 về việc xóa đăng ký thế chấp tại mục 4 lý do xóa đăng ký tại ngân hàng VP Bank xác nhận: “*đã hoàn tất nghĩa vụ trả nợ tại ngân hàng*”.

Tại công văn ngày 08/04/2016 V/v giải chấp tài sản thế chấp do VP Bank phát hành đã nộp tại phòng công chứng số 5, TP HCM số 1712 ngày 08/04/2016 có đoạn: “... *nay khách hàng đã thanh toán xong nợ gốc và lãi vay cho ngân hàng . Bằng văn bản này, ngân hàng chúng tôi kính đề nghị quý phòng cho giải chấp tài sản nêu trên.*”

Hơn nữa, giữa bà Loan và VPBank không có bất kỳ thỏa thuận nào về việc bà Loan phải tiếp tục trả tiền cho ngân hàng sau khi giải chấp tài sản. Bà Loan không có văn bản cam kết đơn phương nào về việc tiếp tục trả tiền sau khi giải chấp. Ngân hàng cũng không phát hành bất kỳ văn bản nào gửi đến bà Loan hoặc bà Linh yêu cầu tiếp tục trả tiền sau khi giải chấp tài sản, điều này chứng minh rằng thỏa thuận giữa bà Linh với ngân hàng về việc bà Loan chỉ phải trả cho ngân hàng số tiền 1.640.000.000 đồng là hoàn toàn có thật.

Bản án số 683/2017/DS-ST ngày 120/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là nguyên đơn;

Buộc bà Phạm Bích Loan trả cho Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền lãi trong hạn 1.686.120.444 (một tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu một trăm hai chục ngàn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng và lãi quá hạn 843.060.222 (Tám trăm bốn mươi ba triệu không trăm sáu chục ngàn hai trăm hai mươi hai) đồng, tổng cộng là 2.529.180.667 (hai tỷ năm trăm hai mươi chín triệu một trăm tám chục ngàn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng .

Kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến thi hành án xong, bà Phạm Bích Loan còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng số: C0100096 –DNH ngày 01/06/2010 trên số tiền chưa thi hành án.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng về việc buộc bà Loan trả nợ gốc là 1.640.000.000 đồng và yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp.

Ngày 24/4/2017, đại diện bị đơn ông Đàm Thanh Sáu có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị sửa án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại cấp sơ thẩm. Đề nghị hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn, đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận của các đương sự;

Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát;

Sau khi thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn Hội đồng xét xử có nhận định sau:

[1] Xét Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu bà Phạm Bích Loan trả cho số tiền lãi trong hạn 1.686.120.444 (Một tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu một trăm hai chục ngàn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng và lãi quá hạn 843.060.222 (Tám trăm bốn mươi ba triệu không trăm sáu chục ngàn hai trăm hai mươi hai) đồng, tổng cộng là 2.529.180.667 (Hai tỷ năm trăm hai mươi chín triệu một trăm tám chục ngàn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng. Bà Loan kháng cáo cho rằng đã thanh toán xong số nợ gốc, đã hoàn tất các thủ tục giải chấp căn nhà, bên ngân hàng và bà chưa từng có thỏa thuận nào về vấn đề bà có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh. Đây là vấn đề cần xem xét.

[2] Đại diện bị đơn cho rằng hợp đồng tín dụng đã giải quyết xong vì bị đơn trả cho nguyên đơn nợ gốc và nguyên đơn xóa phần nợ lãi cho bị đơn thể như phía bị đơn không xuất trình được chứng cứ nào chứng minh đã thanh lý xong Hợp đồng tín dụng số C0100096-DHN ngày 01/6/2010, do đó cấp sơ thẩm xác định bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán lãi cho nguyên đơn là có cơ sở.

[3] Về yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi 2.529.180.667 đồng, trong đó tiền lãi trong hạn 1.686.120.444 đồng và lãi quá hạn 843.060.222 đồng. Tại Điểm b Điều 2 của hợp đồng tín dụng quy định: “Trường hợp thời hạn nêu tại khoản 2 Điều 1 Hợp đồng này là trên 3 tháng, thì mức lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng 01 lần, mức điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng bậc thang thấp nhất của Bên ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 5,5%/năm.” và Điều 2 của Hợp đồng tín dụng quy định: “Lãi suất quá hạn: Bằng 150% mức lãi suất trong hạn đang áp dụng tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn”. Việc thỏa thuận lãi này là phù hợp theo quy định khoản 3 Điều 92 Luật tổ chức tín dụng nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu nguyên đơn là đúng quy định pháp luật.

[4] Từ nhận định trên, hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Giữ nguyên án phí của bản án sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Bích Loan. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 683/2017/DS-ST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là nguyên đơn;

Buộc bà Phạm Bích Loan trả cho Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền lãi trong hạn 1.686.120.444 (Một tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu một trăm hai chục ngàn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng và lãi quá hạn 843.060.222 (Tám trăm bốn mươi ba triệu không trăm sáu chục ngàn hai trăm hai mươi hai) đồng, tổng cộng là 2.529.180.667 (Hai tỷ năm trăm hai mươi chín triệu một trăm tám chục ngàn sáu trăm sáu mươi bảy) đồng.

Kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến thi hành án xong, bà Phạm Bích Loan còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng số có100096 -DNH ngày 01/06/2010 trên số tiền chưa thi hành

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng về việc buộc bà Phạm Bích Loan trả nợ gốc là 1.640.000.000 đồng và yêu cầu kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp.

3. Về án phí:

3.1 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Phạm Bích Loan phải nộp 82.583.613 (Tám mươi hai triệu năm trăm tám mươi ba ngàn sáu trăm mười ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm,

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 49.118.948 (Bốn mươi chín triệu một trăm mười tám ngàn chín trăm bốn mươi tám) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 03738 ngày 08/10/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh,

3.2 Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phạm Bích Loan phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án

phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0034824 ngày 26/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 5,6,7 Luật thi hành án dân sự, thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- VKSND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP HCM;
- Chi cục THA DS quận Bình Thạnh;
- TAND quận Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dung